

Số: 61/2022/QĐST-HNGĐ

Quan Hóa, ngày 07 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA, TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 146, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 69/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:*

+ Anh Phạm Bá T, sinh ngày 03 tháng 10 năm 1981

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện tại: Khu 4, thị trấn Hội Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

+ Hà Thị X, sinh ngày 22 tháng 12 năm 1984

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện tại: Bản Vui, xã Phú Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Không.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Bá T và Chị Hà Thị X, tự do tìm hiểu, không bị ai ép buộc, tự nguyện đến với nhau được hai bên gia đình đồng ý, về chung sống với nhau tháng 11 năm 2012. Đăng ký kết hôn tại UBND thị

trần Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 19/3/2014. Anh chị về ở tại bản Vui, xã Thanh Xuân (Nay là xã Phú Xuân) để làm kinh tế. Chung sống hạnh phúc, hòa thuận được một thời gian. Đến tháng 12/ 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do quan niệm sống khác nhau, không đồng thuận trong công việc cũng như trong cuộc sống dẫn đến mâu thuẫn. Mặc dù gia đình nội, ngoại cũng đã hòa giải nhưng vẫn không có tiếng nói chung, từ tháng 12/2020 anh T về ở với bố, mẹ đẻ tại Khu 4, thị trấn Hồi Xuân huyện Quan Hóa. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên nguyện vọng của anh, chị là muốn được ly hôn. Hiện tại anh, chị đều hoàn toàn khỏe mạnh, không ốm đau, không bệnh hiểm nghèo.

[2]. Về con chung: Anh Phạm Bá T và chị Hà Thị X có với nhau 01 con chung, tên các cháu là: Phạm Hà P , sinh ngày 23/01/2014. Nay ly hôn anh T và chị X thống nhất tự nguyện thỏa thuận, anh Tuấn là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Hà P cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải đóng góp nuôi con chung.

[3]. Về án phí, lệ phí: Anh, chị thống nhất thỏa thuận, chị Hà Thị X là người nộp tiền lệ phí việc HNGĐ sơ thẩm.

[4]. Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu gì. Nên không xét.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận việc nuôi con chung của Anh Phạm Bá T và Chị Hà Thị X là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Bá T , sinh ngày 03/10/1981 và chị Hà Thị Xuân, sinh ngày 22/12/1984. Quan hệ hôn nhân giữa anh Phạm Bá T và Chị Hà Thị X chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao anh Phạm Bá T là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phạm Hà P , sinh ngày 23/01/2014 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Chị X không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, mà không ai được cản trở.

- Về các vấn đề khác: Giấy chứng nhận kết hôn số 09/2014 ngày 19/03/2014 của UBND thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa hết giá trị pháp lý kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Về lệ phí: Anh Phạm Bá T và chị Hà Thị X mỗi người chịu lệ phí việc HN&GD sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng anh, chị thỏa thuận chị X là người nộp tiền lệ phí giải quyết việc HN&GD nên tiền lệ phí việc HN&GD được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị X đã nộp, theo biên lai thu số AA/2021/0012805, ngày 08/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Anh Phạm Bá T và chị Hà Thị X đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc HN&GD.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng KTNV, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quan Hóa (03 bản);
- Chi cục THADS huyện Quan Hóa;
- UBND xã Phú Xuân, H. Quan Hóa;
- UBND TT Hồi Xuân, H. Quan Hóa;
- Các đương sự (02 bản);
- Lưu hồ sơ vụ án.

#### **THẨM PHÁN**

**Ngô Thị T**